

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H N
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 22/2020/HS-ST

Ngày: 26/6/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H N, TỈNH NGHỆ AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Đức Hạnh;

2. Ông Trần Văn Hải.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H N, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại: Hội trường Ủy ban nhân dân xã Hưng Đạo, huyện H N, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Văn H, tên gọi khác: không; sinh ngày: 27 tháng 3 năm 1993, tại: Huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Gia Phú, xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Sỹ Lcon bà: Phan Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù về tội: “Cưỡng đoạt tài sản” (Bản án số 59/2013/HSST). Bị cáo kháng cáo nên ngày 12/3/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tuyên xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn H, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo (Bản án số 19/2014/HSPT). Bị cáo chấp hành xong toàn

bộ bản án vào ngày 03/7/2017; ngày 11/5/2018 bị phó trưởng Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép (QĐ xử phạt VPHC số 000329/QĐ-XPHC). Ngày 18/5/2018 bị cáo đã nộp phạt số tiền 1.500.000đ; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 10/3/2020, Phan Văn H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1208 màu đen xám có số thuê bao 0333.663.422 gọi điện cho một người (Hạnh khai tên là Nguyễn ở thị trấn Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh). Hạnh nói với người này *“Lấy cho em ít trăm”* (ý là bán cho H ít trăm ma túy đá). Hiểu ý H, Nguyễn hỏi *“Lấy mấy”*. Hạnh nói *“Lấy năm trăm nghìn”*. Nguyễn đồng ý và nói H đến mà lấy. Do lúc đó không có tiền nên Hạnh nói với Nguyễn *“Có chi em gọi sau”*.

Đến khoảng 9 giờ ngày 11/3/2020, Hạnh gọi lại cho Nguyễn để mua ma túy đá. Nguyễn nói H đến cổng làng ở thị trấn Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh lấy ma túy đá và trả tiền cho Nguyễn qua tài khoản. Mặc dù H chưa chuyển tiền cho Nguyễn nhưng H vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu xanh BKS 29Y5-513.88 đi đến điểm hẹn. Đến nơi, H thấy gói ma túy đá được bọc ngoài bằng bao potylen màu trong suốt, được dán ngoài bằng băng dính màu đen dán ở cổng làng cách mặt đất khoảng 50cm. H lấy gói ma túy đá rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi đi đến xóm 6, xã Châu Nhân, huyện H N, tỉnh Nghệ An (Lúc này là 09 giờ 40 phút ngày 11/3/2020) Hạnh dừng xe lại và lấy gói ma túy vừa mua được dán vào bên trong cột ta li ở mép đường bên phải đường Quốc lộ 46C hướng cầu Bến Thủy 2 đi lên xã Châu Nhân, huyện H N rồi đi lại quán tạp hóa mua đồ ăn với mục đích sau khi về nhà sẽ gọi bạn lên để nhậu và sử dụng ma túy. Khi H đang đi lại quán tạp hóa thì bị Công an huyện H N kiểm tra phát hiện và thu giữ: một gói chứa chất tinh thể dạng rắn được bọc ngoài bằng bao potylen màu trong suốt, được dán ngoài bằng băng dính màu đen dán ở trong cột ta li ở mép đường bên phải đường Quốc lộ 46C hướng cầu Bến Thủy 2 đi lên xã Châu Nhân; 01 xe máy nhãn hiệu

Exciter, màu xanh, biển kiểm soát 29Y5-513.88 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1208 màu đen xám có số thuê bao 0333.663.422.

Tại bản kết luận giám định số 391/KL – PC 09 (Đ2-MT) ngày 16/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể dạng rắn thu giữ của Phan Văn H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Chất tinh thể dạng rắn thu giữ của Phan Văn H có tổng khối lượng là 0,355 gam.

Cáo trạng số 27/CT-VKS-HS ngày 27/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H N, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phan Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn H đã khai nhận hành vi mà bị cáo thực hiện từ ngày 10/3/2020 đến ngày 11/3/2020 giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Phan Văn H từ 15 đến 18 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn Công an huyện H N, Nghệ An được niêm phong bên trong có chứa chất tinh thể dạng rắn được giám định là ma túy. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một chiếc điện thoại Nokia 1208 màu đen xám.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H N, Viện kiểm sát nhân dân huyện H N, Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra và Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 09 giờ 40 phút ngày 11/3/2020 và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 09 giờ 40 phút ngày 11/3/2020 tại địa phận xóm 6, xã Châu Nhân, huyện H N, tỉnh Nghệ An, cơ quan điều tra Công an huyện H N bắt quả tang Phan Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói chất tinh thể dạng rắn.

Căn cứ vào bản kết luận giám định số 391/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 16/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể dạng rắn thu giữ của Phan Văn H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 0,355 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nền hành vi tàng trữ trái phép 0,355gam ma túy (Methamphetamine), nhằm mục đích sử dụng của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H N, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Vụ án trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và chế độ quản lý đặc biệt đối với việc tàng trữ chất ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không chịu cai nghiện và tu dưỡng bản thân mà lại lao vào con đường phạm tội. Hành vi tàng trữ 0,355 gam ma túy (Methamphetamine), của bị cáo nhằm mục đích sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường

pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ này khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu năm 2013 đã bị xét xử về tội: “Cưỡng đoạt tài sản”, năm 2018 đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. *Về vật chứng*: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) phong bì công văn Công an huyện H N, Nghệ An được niêm phong đúng quy định.

- 01 xe máy nhãn hiệu Exciter, màu xanh, biển kiểm soát 29Y5-513.88

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1208 màu đen xám có số thuê bao 0333.663.422

Xét thấy: Phong bì niêm phong dán kín bên trong là chất tinh thể dạng rắn, được giám định là Methamphetamin. Đây là vật chứng bị Nhà nước cấm tàng trữ trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Chiếc 01 điện thoại di động Nokia 1208 màu đen xám đã qua sử dụng. Đây là chiếc điện thoại mà bị cáo dùng để giao dịch việc mua bán ma túy. Nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô do không liên quan đến tội phạm nên cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu bà Phan Thị Hiền.

[6]. Liên quan đến vụ án này con có người đàn ông (bị cáo khai tên là Nguyễn) bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan CSĐT Công an huyện H N đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được người này, nên không có căn cứ để xử lý.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt: Bị cáo Phan Văn H 18 (Mười tám) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 11/3/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ *Tịch thu tiêu hủy*:

- 01 phong bì công văn Công an huyện H N, Nghệ An được niêm phong đúng quy định, mặt trước phong bì có ghi hàng chữ viết: "Gói niêm phong vật chứng thu giữ của Phan Văn H (1993), trú tại Thôn Gia Phú, xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 11/3/2020 tại xóm 6, xã Châu Nhân, huyện H N, Nghệ An. Sau khi mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi đi giám định và niêm phong lại".

+ *Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước*:

- 01 điện thoại di động Nokia 1208 màu đen xám, bên trong có số thuê bao 0333.663.422, đã qua sử dụng.

(Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 14 giờ ngày 04/6/2020 giữa Công an huyện H N và Chi cục thi hành án dân sự huyện H N).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện H N;
- Công an huyện H N;
- Chi cục THADS huyện H N;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA.
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thanh

